

Số: **2172** /QĐ-UBND

Yên Bái, ngày **06** tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ đối với đối tượng gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 là người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương theo quy định tại điểm 4 mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ đối với huyện Trấn Yên đợt 16 năm 2021

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 3197/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021;

Căn cứ Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 15/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Yên Bái;

Căn cứ Quyết định số 1443/QĐ-UBND ngày 19/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc thành lập Tổ thường trực rà soát, kiểm tra hồ sơ thẩm định đối tượng và kinh phí thực hiện các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

Theo đề nghị của Tổ thường trực rà soát, kiểm tra tại Tờ trình số 2182/TTr-TTTRS ngày 01/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách đối tượng, kinh phí hỗ trợ đối với đối tượng đối tượng gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 là người lao động tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương theo quy định tại điểm 4 mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ đối với huyện Trấn Yên đợt 16 năm 2021, cụ thể như sau:

1. Đối tượng và kinh phí hỗ trợ

a) Đối tượng, mức hỗ trợ:

- Người lao động làm việc tại doanh nghiệp bị tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch Covid-19 có thời gian tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương trong thời hạn của hợp đồng lao động, tính từ ngày 01/5/2021 đến hết ngày 31/12/2021 và đang tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc tính đến thời điểm ngay trước khi tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương từ 1 tháng (30 ngày) trở lên theo Quy định tại điểm 4 mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ.

- Mức hỗ trợ: 3.710.000 đồng/người.

b) Số đối tượng, kinh phí hỗ trợ:

- Số đối tượng được hỗ trợ: 02 người.

- Kinh phí hỗ trợ: 7.420.000 đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

2. Nguồn kinh phí:

- Sử dụng nguồn kinh phí của ngân sách cấp tỉnh năm 2021 đã được giao tại Quyết định số 3197/QĐ-UBND ngày 16/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái (20% kinh phí do địa phương đảm bảo) là 1.480.000 đồng.

- Tạm cấp trước từ ngân sách cấp tỉnh (80% kinh phí do ngân sách trung ương đảm bảo) là 5.940.000 đồng. Số kinh phí tạm cấp được thu hồi về cho ngân sách tỉnh khi được ngân sách trung ương cấp bổ sung.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính:

- Cấp kinh phí cho huyện Trấn Yên theo danh sách đối tượng và kinh phí được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; thực hiện thu hồi kinh phí về ngân sách địa phương khi được ngân sách trung ương cấp bổ sung theo quy định.

- Trên cơ sở danh sách đối tượng và kinh phí đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, số thực chi trả cho các đối tượng, Sở Tài chính phối hợp với Kho bạc Nhà nước Yên Bái tổng hợp quyết toán kinh phí báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để báo cáo Bộ Tài chính xem xét, thẩm định làm căn cứ cấp bổ sung kinh phí hỗ trợ cho địa phương.

2. Kho bạc Nhà nước Yên Bái: Phối hợp với Sở Tài chính xác nhận số kinh phí ngân sách nhà nước thực chi cho các đối tượng để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc chi trả chính sách hỗ trợ đối với đối tượng theo quy định.

- Chủ trì theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện chính sách hỗ trợ trên địa bàn tỉnh; kịp thời báo cáo Tổ thường trực rà soát, kiểm tra để kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ.

- Thực hiện chế độ thống kê báo cáo theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân huyện Trấn Yên:

- Căn cứ danh sách đối tượng, kinh phí hỗ trợ được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, thực hiện chi trả ngay cho các đối tượng đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, đúng chế độ.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Ủy ban nhân dân tỉnh về việc rà soát, thống kê, thẩm định và chi trả kinh phí hỗ trợ đúng đối tượng. Trường hợp nếu phát hiện có sai sót, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để điều chỉnh, bổ sung kịp thời.

- Tiếp nhận, quản lý, sử dụng kinh phí được giao đúng mục đích, đúng chế độ; tổ chức chi trả cho các đối tượng trên địa bàn quản lý đảm bảo kịp thời, chính xác, công khai và đúng quy định.

- Chậm nhất 15 ngày, sau khi kết thúc đợt chi trả, Ủy ban nhân dân huyện Trấn Yên có trách nhiệm lập báo cáo quyết toán gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thực hiện chế độ thống kê báo cáo theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Kho bạc Nhà nước Yên Bái; Ủy ban nhân dân huyện Trấn Yên; các ông (bà) có tên tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận: *lsh*

- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3 QĐ;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TC, VX.



CHỦ TỊCH

Trần Huy Tuấn



TỔNG HỢP DANH SÁCH, KINH PHÍ HỖ TRỢ

**NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÃN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG
HUYỆN TRẦN YÊN**

(Kèm theo Quyết định số: 2172 /QĐ-UBND ngày 06 /10/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ

- Tên cơ sở : Công ty TNHH vận tải Hoàng Hà.
- Mã số cơ sở: 5200277375.
- Địa chỉ: Tổ 6, thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái.

II. DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÃN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Thời điểm bắt đầu thực hiện HĐLĐ	Số sổ bảo hiểm	Thời điểm bắt đầu tạm hoãn, nghỉ việc không hưởng lương (Ngày tháng năm)	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/nghỉ không lương (từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm)	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ (Tên TK, Số TK, Ngân hàng)	Số CMT/thẻ căn cước công dân	Kinh phí hỗ trợ (đồng)
	Tổng cộng									7.420.000
1	Đỗ Văn Thủy	Đội xe	12 tháng	01/01/2021	1516009258	01/9/2021	01 tháng (Từ 01/9/2021 đến 30/9/2021)	Đỗ Văn Thủy, TK 8707205032007 Ngân hàng Agribank - Chi nhánh Lục Yên	060451905	3.710.000
2	Phan Ngọc Sơn	Đội xe	12 tháng	01/01/2021	3521220826	01/9/2021	2 tháng (Từ 01/9/2021 đến 31/10/2021)	Phan Ngọc Sơn, TK 37110000978819 Ngân hàng BIDV	168610761	3.710.000